**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 19 tháng 03 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt (tập chép) – Lớp 1**

**Bài: CON MÈO MÀ TRÈO CÂY CAU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Chép lại bài đồng dao Con mèo mà trèo cây cau không mắc quá 1 lỗi; tốc độ tối thiểu 2 chữ / phút.

- Làm đúng các BT chính tả: Điền chữ: ng hay ngh?; Điền vần: uôn hay uôt, ương hay ươc?

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thẩm mỹ.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu (nếu có) để chiếu nội dung BT hoặc bài làm của HS lên bảng lớp.

- Bảng phụ viết bài tập chép.

- Phiếu khổ to viết 4 câu văn ở BT 3.

- Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu****\* Khởi động**- Ổn định – Hát**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****\* Giới thiệu bài**- GV nêu mục tiêu: HS tập chép bài đồng dao Con mèo mà trèo cây cau. Làm các BT chính tả: Điền chữ: **ng** hay **ngh**?; Điền vần: **uôn** hay **uôt**, **ương** hay **ươc**?**3. Hoạt động luyện tập**, **thực hành****\* Hoạt động 1: Tập chép**- GV đọc bài đồng dao.- Cho HS nhìn lại bài đọc và trả lời:- Bài đồng dao cho em biết điều gì?=>GV: Mèo không hỏi thăm chuột mà sục sạo tìm bắt chuột để ăn thịt vì mèo vốn là kẻ thù của họ nhà chuột.- GV chỉ từng tiếng HS dễ viết sai cho HS đọc. VD: *trèo, cây cau, chuột, vắng, đường, mắm, muối, giỗ,...***-** GV nêu yêu cầu luyện viết- HS viết xong, GV đọc chậm cho HS soát lại bài viết.- GV chiếu một vài bài viết của HS lên bảng, nhận xét.**\* Hoạt động 2: Làm bài tập chính tả**a) BT 2 (Chữ nào hợp với chỗ trống: **ng** hay **ngh**?)- GV ghi lên bảng: **...ừng, .e, ...ay**, nhắc HS ghi nhớ quy tắc chính tả (*ngh + e, ê, i, ng+ a, o, ô, ơ, u, ư*) để làm bài cho đúng.- GV chữa bài và chốt đáp án.**ngừng** một lát / **nghe** vậy / hiểu ra **ngay**.- Cho cả lớp đọc lại từ ngữb) BT 3 (Em chọn vần nào: uôn hay uôt, ương hay ươc?). - GV phát cho 1 HS tờ phiếu khổ to viết 4 câu chưa hoàn chỉnh để làm bài.- GV chữa bài và chốt đáp án:1) trường 2) chuột 3) được 4) muốn.- Cuối giờ, GV có thể chiếu vở của một vài HS lên bảng, nhận xét, đánh giá.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**- GV khen những HS làm bài tốt.- Yêu cầu một số HS về nhà chép lại bài đồng dao cho đúng, sạch, đẹp (nếu chép chưa đúng, chưa đẹp ở lớp). | - HS hát- Nghe- Nghe- 2 HS nhìn bảng đọc lại bài. / Cả lớp đọc lại.- HS: Con mèo trèo lên cây cau hỏi thăm chú chuột đi đâu.- Lắng nghe- HS đọc cá nhân,  cả lớp - HS mở vở Luyện viết 1, tập hai, nhìn mẫu, chép bài; tô những chữ viết hoa đầu câu. (HS chép bài vào vở có thể viết chữ in hoa đầu câu). Chú ý tư thế ngồi, cách cầm bút, đặt vở.- Cầm bút chì, nghe GV đọc chậm, soát lại bài viết. HS gạch chân chữ viết sai bằng bút chì; ghi số lỗi ra lề vở.- 1 HS đọc trước lớp YC của BT- HS làm bài trong vở Luyện viết 1, tập hai. (HS làm bài trong vở chỉ viết: **ng**ừng, **ng**he, **ng**ay).- 1 HS điền chữ trên bảng lớp- Cả lớp đọc lại từng từ ngữ. Sau đó sửa bài theo đáp án - 1 HS đọc YC.- HS đọc thầm từng câu, làm bài trong vở Luyện viết 1, tập hai.- HS làm bài trên phiếu báo cáo kết quả.- Cả lớp đọc lại 4 câu đã hoàn chỉnh: 1) Chuột con đến ***trường***. 2) Các bạn gọi ***chuột*** là “Tí Teo”. 3) Chuột ước ***được*** to như voi. 4) Vì yêu mẹ, nó vẫn ***muốn*** làm chuột.- HS sửa bài theo đáp án đúng- Lắng nghe và ghi nhớ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**: Không có điều chỉnh........................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*